

Số: 2306/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 1996/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa người yêu cầu:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Vinh H, sinh năm 1956

Địa chỉ: Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phạm Quang Tr sinh năm 1949

Địa chỉ: Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/QBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022.

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 20 quyển số 01 ngày 19/6/1993 của Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Vinh H, sinh năm 1956

Địa chỉ: Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Minh.

Ông Phạm Quang Tr sinh năm 1949

Địa chỉ: Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí

Minh.

Chứng nhận kết hôn số 20 quyền số 01 ngày 19/6/1993 của Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký quyết định này.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Vinh H và ông Phạm Quang Tr thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Phạm Thành A, sinh ngày 31/3/1994 đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về án phí lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H và ông Tr được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/QBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 6, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận